TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập-Tự Do-Hạnh Phúc**

Bản án số: **22**/2021/DS-ST
Ngày: 29/6/2021
"V/v tranh chấp bồi thường thiệt hai do nhân phẩm, danh dự bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trực và bà Trần Bích Thủy.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Thi, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST- DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc "tranh chấp Bồi thường thiệt hại do nhân phẩm, danh dự bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-DS ngày 16/6/2021, giữa:

1 Nguyên đơn: Bà Trần Thị Xuân H; Địa chỉ: 51 Nguyễn Gia Th, phường Phú H, thành phố H. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Bùi Xuân H, địa chỉ: 32 Lê Ngô C, thành phố H; Vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Văn K; Địa chỉ: 32 Lê Ngô C, thành phố H. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Ngọc A; Địa chỉ: 44 Phạm Đình H, phường Thuận L, thành phố H. Có mặt.

- Bà Trần Ngọc Thanh Th; Địa chỉ: Số 6 kiệt 20 Lê Đình Ch, phường Phú H, thành phố H. Có mặt.

- Bà Trần Ngọc Thanh Th1; Địa chỉ: 44 Phạm Đình H, phường Thuận L, thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các đơn khởi kiện ngày 24/7/2020 và ngày 04/11/ 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Xuân H trình bày:

Bà H buôn bán lô giày dép ở chợ Đông Ba, cổng số 10, bà có dùng mạng xã hội để đăng tải hình ảnh giày dép để quảng cáo phục vụ cho việc buôn bán. Tại chợ Đông Ba có bà Trần Thị Ngọc A cũng buôn bán lô giày dép và cũng có đăng tải ảnh giày dép nhưng bà H không biết đó là hình ảnh gì và cũng không biết vì lý do gì mà vào ngày 09/11/2019 và ngày 11/11/2019 mẹ con bà Trần Thị Ngọc A, Trần Ngọc Thanh Th, Trần Ngọc Thanh Th1 đã dùng lời lẽ thô tục chửi bới xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà H giữa đông người, lan truyền thông tin bịa đặt, vu khống như cho rằng bà H ăn trộm hình ảnh làm cho mọi người hiểu sai sự việc là bà H ăn trộm hình ảnh của Trần Ngọc Thanh Th1.

Sự việc này bà H đã trình báo đến Công an phường Phú Hòa và Công an thành phố H đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trên của mẹ con bà A. Nhưng mẹ con bà A vẫn không xin lỗi bà H, tại Ban quản lý chợ và cơ quan điều tra mẹ con bà A vẫn thách thức tuyên bố tiếp tục chửi bới. Vì vậy, bà H đã khởi kiện ra Tòa án, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 công khai xin lỗi bà H và phải bồi thường cho việc danh dự nhân phẩm bị xâm phạm với số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Trong đó, bồi thường danh dự bị xúc phạm 15.000.000 đồng vì bà H sau khi bị mẹ con bà A xúc phạm đã mất ngủ, lo sợ ảnh hưởng đến sức khỏe và hai ngày bà H bị mẹ con bà A xúc phạm nên không thể buôn bán được gây tổn thất thu nhập cả hai ngày là 15.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bà H yêu cầu bị đơn xin lỗi công khai tại chợ Đông Ba và xin rút yêu cầu bồi thường cho việc danh dự và nhân phẩm bị xúc phạm 30.000.000 đồng (trong đó bồi thường danh dự bị xúc phạm và thiệt hại mất thu nhập hai ngày không kinh doanh) mà chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần là hai tháng lương cơ sở theo quy định của pháp luật.

Tại các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Trần Thị Ngọc A trình bày:

Bà A và bà H có quan hệ làm ăn lâu năm bà lấy hàng giày dép từ bà H để bán lẻ đã trên mười năm nhưng thời gian gần đây bà không lấy sỉ hàng của bà H nữa vì vậy đã xảy ra mâu thuẫn. Năm 2019 mẹ con bà A phát hiện bà H lấy hình ảnh giày dép mà Trần Ngọc Thanh Th1 đăng trên mạng xã hội, do cạnh tranh trong buôn bán nên mẹ con bà A đã bức xúc nói bà H gỡ ảnh xuống nhưng bà H không đồng ý, vì vậy đã có hành vi xúc phạm danh dự bà H như trong lời khai và băng ghi hình mà bà H nộp cho Công an là đúng sự thật. Hai bên đã được Ban quản lý chợ Đông Ba, Công an phường Phú Hòa, và Công an thành phố H mời lên hòa giải nhưng không thành do bà H không chấp nhận lời xin lỗi. Mẹ con bà A đã bị xử phạt hành chính 200.000 đồng/người về hành vi "có lời nói xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác". Sau đó, bà H vẫn chưa đồng ý hòa giải nên đã khởi kiện ra tòa, sau sự việc này mẹ con bà A không nói gì, gây gổ gì

thêm với bà H, tại phiên tòa hôm nay bị đơn rất muốn hòa giải với nguyên đơn và cũng hối hận về hành vi của mình, tự nguyện xin được xin lỗi công khai tại phiên tòa và đồng ý bồi thường cho bà H hai tháng lương cơ sở.

- Đồng bị đơn bà Trần Ngọc Thanh Th và Trần Ngọc Thanh Th1 xác nhận lời khai trên của bà Trần Thị Ngọc A và không trình bày gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn cũng mong muốn bị đơn nhận thức được lỗi của mình và thành thật xin lỗi nguyên đơn tại phiên tòa hôm nay, bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn hai tháng lương cơ sở để hai bên hòa giải và chấm dứt việc mâu thuẫn tại đây. Nhưng nguyên đơn không đồng ý vì vậy cũng không có ý kiến gì thêm yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết theo pháp luật.

Về việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật và nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H có ý kiến:

[1] Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đều chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng;

[2] Quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 3 Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Xuân H. Ghi nhận việc nguyên đơn tự nguyện rút yêu cầu đòi bồi thường 30.000.000 đồng. Ghi nhận sự thảo thuận của nguyên đơn bà Trần Thị Xuân H và bị đơn bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 liên đới bồi thường cho Bà Trần Thị Xuân H tổn thất về tinh thần do xúc phạm danh dự nhân phẩm là 02 tháng lương cơ sở theo quy định của Nhà nước. Công nhận việc công khai xin lỗi tại phiên tòa của bị đơn đối với nguyên đơn.

Buộc bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận theo quy định của pháp luật; bà H không phải chịu phần án phí đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe lời trình bày và tranh luận của đương sự,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Trần Thị Xuân H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bồi thường thiệt hại do xúc phạm danh dự nhân phẩm, đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. bà Trần Thị Ngọc A, trú tại 44 Phạm Đình H, phường Thuận L, thành phố H. Bà Trần Ngọc Thanh Th, trú tại: Số 6 kiệt 20 Lê Đình Ch, phường Phú H, thành

phố H, bà Trần Ngọc Thanh Th1, hiện cư trú tại 44 Phạm Đình H, phường Thuận L, thành phố H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố H căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự để thụ lý, giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và trên cơ sở lời khai của nguyên đơn, bị đơn thì có căn cứ xác định được và ngày 09/11/2019 và ngày 11/11/2019 tại lô giày dép chợ Đông Ba, cổng số 10 nhà C bà Trần Thị Ngọc A, Trần Ngọc Thanh Th, Trần Ngọc Thanh Th1 đã có hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà Trần Thị Xuân H giữa đông người rằng bà H ăn cắp hình ảnh trên mạng xã hội của mình ngay tại nơi buôn bán giữa chợ có nhiều người qua lại nên gây hiểu lầm làm mất danh dự uy tính bà H. Sự việc này lỗi hoàn toàn thuộc về bị đơn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong làm ăn mà có hành vi chửi bới xúc phạm danh dự của người khác, với hành vi trên thì bà A, bà Th, bà Th1 cũng đã bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, việc bà H yêu cầu bà A, bà Th, bà Th1 bồi thường thiệt hại do xúc phạm danh dự nhân phẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn thừa nhận lỗi của mình và tha thiết xin lỗi và mong nguyên đơn tha lỗi.

Xét việc bà H yêu cầu bị đơn xin lỗi công khai là có cơ sở nhưng tại phiên tòa hôm nay bà yêu cầu địa điểm xin lỗi tại chợ Đông Ba thì Hội đồng xét xử xét thấy: Trong các đơn khởi kiện Bà H chỉ yêu cầu bị đơn công khai xin lỗi và cũng không yêu cầu địa điểm, trong quá trình gải quyết vụ án nguyên đơn cũng không có đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện về vấn đề này nên tại phiên tòa bà H yêu cầu địa điểm xin lỗi công khai là vượt quá yêu cầu khởi kiện Tòa án không xem xét giải quyết. Ngoài ra Hội đồng xét xử xét thấy Chợ Đông Ba là nơi buôn bán tụ tập đông người qua lại, nếu thi hành việc xin lỗi tại đây sẽ gây hiếu kỳ cho đám đông, có nhiều người sẽ tò mò và ghi âm, ghi hình phát tán gây mất trật tự công cộng. Tòa án cũng đã đi xác minh và thu thấp ý kiến của các tiểu thương thì thấy rằng: Đa số đều cho rằng việc xúc phạm danh dự nhân phẩm mà mẹ con bà A gây ra cho bà H là có thật nhưng không vì vậy mà họ tin những lời xúcc phạm đó. Việc các tiểu thương cùng nhau buôn bán hàng ngàycũng có lời qua tiếng lại nhưng đây là lần đầu tiên có người khởi kiện ra tòa, các tiểu thương mong muốn hai bên hòa giải ổn định trật tự để cùng nhau buôn bán. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu buộc bị đơn xin lỗi nguyên đơn, và tại phiên tòa hôm nay bị đơn cũng tự nguyện xin lỗi hứa không tái phạm. Việc xin lỗi này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét bà H yêu cầu các khoản bồi thường về tổn thất tinh thần thì thấy rằng: Bà H chỉ bị tổn thất tinh thần không để lại sang chấm tâm lý và cũng không đi khám bác sĩ để điều trị tại bệnh viện ngày nào nên không làm ảnh hưởng đến

việc sinh hoạt bình thường, việc xúc phạm này chỉ làm giảm sút một phần nào uy tín của bà H. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà H không có căn cứ chứng minh thiệt hại do tổn thất tinh thần mà mẹ con bà A gây ra đối với mình mặc dù Tòa án đã yêu cầu bà H cung cấp chứng cứ về vấn đề đó. Theo quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì:*"Người bị thiệt hại yêu cầu bồi thường thiệt hại phải nêu rõ từng khoản thiệt hại thực tế đã xảy ra, mức yêu cầu bồi thường và phải có chứng từ hoặc giấy biên nhận hợp lệ về các khoản chi phí hợp lý, về thu nhập của người bị thiệt hại"*nên việc bà H yêu cầu bà A, bà Th, bà Th1 phải bù đắp tổn thất về tinh thần ở mức 15.000.000 đồng và hai ngày không kinh doanh ngày 09/11/2020 và 11/11/2020 là 15.000.000 đồng; Tổng cộng là 30.000.000 đồng nhưng không cung cấp được chứng từ để chứng minh là không có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay bà H cũng xin rút yêu cầu bồi thường 30.000.000 đồng mà chỉ yêu cầu bị đơn bồi thường hai tháng lương cơ sở, việc yêu cầu này bị đơn cũng đã đồng ý.

Từ những đánh giá, phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy bị đơn phải bù đắp tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn ở mức 02 tháng lương cơ sở. Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2019 là 1.490.000đồng nên cần buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn 1.490.000đồng x 02 tháng = 2.980.000đồng là phù hợp với mức độ lỗi và các quy định của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa và đây là sự tự nguyện hòa giải của các đương sự không trái pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận này.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Nguyên đơn không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 40; Điều 147; khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 3 Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở; điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc bị đơn phải xin lỗi công khai đối với nguyên đơn, ghi nhận việc bị đơn bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1

tự nguyên xin lỗi công khai đối với bà Trần Thị Xuân H tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố H (60 Nguyễn Huệ, thành phố H).

- Chấp nhận việc nguyên đơn bà Trần Thị Xuân H tự nguyện rút yêu cầu đòi bồi thường 30.000.000 đồng và ghi nhận sự thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn về mức bồi thường hai tháng lương cơ sở: Bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 liên đới bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm cho nguyên đơn số tiền là 2.980.000 đồng(Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng). Phần của mỗi người là 993.300đồng (Chín Trăn chín mươi ba nghìn ba trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày bà Trần Thị Xuân H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 chưa thi hành số tiền ở trên, thì bà A, bà Th, bà Th1 còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn bà Trần Thị Ngọc A, bà Trần Ngọc Thanh Th, bà Trần Ngọc Thanh Th1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng.

Trường hợp, bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
-VKSND TP Huế;
-THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hằng